

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
QUẬN BÌNH THỦY
THÀNH PHỐ CẦN THƠ**

Bản án số: 49/2022/HNGĐ-ST

Ngày: 17-6-2022

V/v “ Tranh chấp ly hôn”

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN BÌNH THỦY, THÀNH PHỐ CẦN THƠ**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Thùy Hương;
- Các Hội thẩm nhân dân: Ông Huỳnh Văn Nhân;

Bà Huỳnh Thị Lài;

- Thư ký phiên tòa: Bà Thạch Thị Thi – Thư ký Tòa án nhân dân quận Bình Thủy, thành phố Cần Thơ.

Trong ngày 17 tháng 6 năm 2022, tại Trụ sở Tòa án nhân dân quận Bình Thủy, thành phố Cần Thơ xét xử công khai vụ án Hôn nhân và gia đình thụ lý số 29/2022/TLST-HNGĐ ngày 24/02/2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 264/2022/QĐXX-ST ngày 27 tháng 5 năm 2022, giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Ông Nguyễn Minh N, sinh năm 1972; Địa chỉ: đường C, phường A, quận B, thành phố Cần Thơ.

2. Bị đơn: Bà Nguyễn Thị T, sinh năm 1973; Địa chỉ: đường C, phường A, quận B, thành phố Cần Thơ.

Nguyên đơn có mặt, bị đơn vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

1.Theo nội dung đơn xin ly hôn, trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa nguyên đơn trình bày:

Ông N và bà T tự nguyện tiến tới hôn nhân và đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường An Hòa, thành phố Cần Thơ, tỉnh Cần Thơ vào năm 1996. Đến năm 2016 bà T bỏ nhà đi biệt tích đến nay. Tòa án nhân dân quận Bình Thủy đã ban hành Quyết định số 21/2021/QĐST-VDS ngày 18/11/2021 về việc tuyên bố bà T mất tích. Nguyên nhân bà T bỏ đi là do vợ chồng ông bà phát sinh mâu thuẫn từ việc bà T có mối quan hệ với người khác bên ngoài. Đến nay, Ông N cũng không biết bà T đang ở đâu. Tại phiên tòa, Ông N xác định không còn tình cảm với bà T, mục đích hôn nhân không đạt được nên yêu cầu ly hôn với bà Thủy.

Về con chung: Có 01 con chung tên Nguyễn Thị Minh T (Nữ), sinh năm 1998 đã trưởng thành.

Về tài sản chung, nợ chung: Không có, không yêu cầu giải quyết.

Đối với Bà Nguyễn Thị T, Tòa án đã ban hành Quyết định số 21/2021/QĐST-VDS ngày 18/11/2021 về việc tuyên bố bà T mất tích. Đến nay bà T vẫn không có tin tức nên Tòa án tiến hành giải quyết vắng mặt bà T theo quy định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên toà và kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng: Ông N có đơn xin ly hôn với bà Thủy, ông bà có 01 con chung đã trưởng thành, Ông N không yêu cầu giải quyết về tài sản chung, nợ chung nên xác định quan hệ tranh chấp là tranh chấp ly hôn theo khoản 1 Điều 28 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015. Bị đơn có nơi cư trú cuối cùng tại số 115/69 đường Cách mạng tháng tám, phường An Thới, quận Bình Thủy, thành phố Cần Thơ nên căn cứ theo quy định tại Điểm a Khoản 1 Điều 35, Điểm a Khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015, vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân quận Bình Thủy.

Bà Nguyễn Thị T bị tuyên bố mất tích theo Quyết định số 21/2021/QĐST-VDS ngày 18/11/2021 của Tòa án nhân dân quận Bình Thủy. Đến nay bà T vẫn không có tin tức, Tòa án đã niêm yết theo quy định Điều 179; Điều 227, Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015 tiến hành xét xử vắng mặt bị đơn.

[2] Về nội dung vụ án:

[2.1] Xét mâu thuẫn hôn nhân: Theo Ông N trình bày mâu thuẫn vợ chồng giữa ông và bà T xuất phát từ năm 2016 do phát hiện bà T có mối quan hệ khác bên ngoài, sau đó bà T bỏ đi biệt tích cho đến nay. Tại phiên tòa, Ông N xác định không còn tình cảm với bà T nên không thể tiếp tục kéo dài cuộc sống hôn nhân với bà Thủy. Về phía bà T, Tòa án không ghi nhận được ý kiến về mâu thuẫn vợ chồng. Tuy nhiên căn cứ vào việc bà T bị tuyên bố mất tích cũng như lời trình bày của Ông N thì có thể xác định được hôn nhân giữa Ông N và bà T không hạnh phúc. Việc bà T bỏ đi biệt tích đến nay chứng tỏ giữa ông bà không còn sự quan tâm, chăm sóc lẫn nhau, mục đích hôn nhân không đạt được nên Ông N yêu cầu ly hôn với bà T là có cơ sở chấp nhận, phù hợp với Điều 56 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014.

[2.2] Về con chung: Có 01 con chung tên Nguyễn Thị Minh T (Nữ), sinh năm 1998 đã trưởng thành nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[2.3] Về tài sản chung, nợ chung: Đương sự không yêu cầu giải quyết nên Hội đồng xét xử không đặt ra giải quyết.

[3] Về án phí hôn nhân sơ thẩm:

Căn cứ vào Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015 và Khoản 5 Điều 27 của nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Nguyên đơn phải chịu án phí hôn nhân sơ thẩm là 300.000 đồng.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào:

Khoản 1 Điều 28; Điểm a Khoản 1 Điều 35; Điểm a Khoản 1 Điều 39; Điều 147; Điều 179; Điều 227, Điều 228; Điều 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

Điều 56 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

Điểm a Khoản 5 Điều 27 của Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

* Tuyên xử: Chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của Ông Nguyễn Minh N đối với Bà Nguyễn Thị T.

1. Về quan hệ hôn nhân: Xử cho Ông Nguyễn Minh N ly hôn với Bà Nguyễn Thị T

2. Về con chung: Đã trưởng thành

3. Về tài sản chung, nợ chung: Không giải quyết do đương sự không yêu cầu.

4. Về án phí hôn nhân sơ thẩm:

Nguyên đơn phải chịu án phí hôn nhân sơ thẩm là 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*). Được trừ vào tiền tạm ứng án phí mà nguyên đơn đã nộp 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) theo biên lai thu số 0002295 ngày 16/02/2022 của Chi cục Thi hành án Dân sự quận Bình Thủy, thành phố Cần Thơ. Nguyên đơn đã nộp xong án phí.

5. Về quyền kháng cáo: Nguyên đơn được quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Bị đơn vắng mặt được quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

*Nơi nhận:

- Viện kiểm sát ND quận Bình Thủy;
- Chi cục THA DS quận Bình Thủy;
- UBND P.An Hòa, TP.Cần Thơ
(nơi đk kết hôn-GCNKH 146, I/1996);
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

đã ký

Lê Thị Thùy Hương